

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VPUB-KSTT

Điện Biên, ngày tháng 11 năm 2024

V/v công khai, không công khai  
TTHC trong lĩnh vực Lâm nghiệp  
và Kiểm lâm tại Quyết định số  
2063/QĐ-UBND ngày 14/11/2024  
của Chủ tịch UBND tỉnh

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2063/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên.

Đến nay, việc nhập, đăng tải công khai dữ liệu 07 TTHC, không công khai 02 TTHC tại Quyết định công bố nêu trên vào Cơ sở dữ liệu TTHC của Cổng dịch vụ công quốc gia đã hoàn thành (*Danh sách tại Phụ lục kèm theo*); thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị:

1. Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, tích hợp, công khai/không công khai dữ liệu các TTHC nêu trên lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tra cứu, thực hiện.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố khai thác thông tin, niêm yết công khai/không công khai, bỏ niêm yết đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng/Trang Thông tin điện tử và Bảng niêm yết tại trụ sở cơ quan theo quy định. Hướng dẫn tổ chức, cá nhân khai thác, tìm hiểu, nộp hồ sơ thủ tục hành chính theo mã số đã công khai.

Nhận được Văn bản này, đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Hải quan tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT<sub>(NTVA)</sub>.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Hà Thanh Tùng**

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH TTHC TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 2063/QĐ-UBND NGÀY 14/11/2024**  
**CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐÀ CÔNG KHAI, KHÔNG CÔNG KHAI**  
**TRÊN CƠ SỞ DỮ LIỆU TTHC QUỐC GIA**

(Kèm theo Công văn số                      /VPUB-KSTT ngày                      /11/2024 của Văn phòng UBND tỉnh

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG KHAI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>	
1	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	3.000159.000.00.00.H18
2	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương	1.012921.000.00.00.H18
3	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ	3.000160.000.00.00.H18
4	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	1.012692.000.00.00.H18
5	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	3.000152.000.00.00.H18
<b>II</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp huyện</b>	
1	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng	1.012922.000.00.00.H18
2	Thủ tục hải quan đối với gỗ nhập khẩu	3.000154.000.00.00.H18

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG CÔNG KHAI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>	
1	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	1.000065.000.00.00.H18
<b>II</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp huyện</b>	
1	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	3.000175.000.00.00.H18